

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP CÁC MÔN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN CỦA HỌC VIÊN Ở TRƯỜNG SĨ QUAN LỤC QUÂN 2 THEO TIẾP CẬN NĂNG LỰC

Đinh Tiên Dũng

Hệ 5, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

Email: dinhdunglq2@gmail.com.

Tóm tắt: Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW, giáo dục quân sự đang chuyển mạnh từ tiếp cận nội dung sang tiếp cận năng lực. Bài viết phân tích cơ sở lý luận của quản lý hoạt động học tập theo tiếp cận năng lực, làm rõ đặc điểm hoạt động học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn (KHXXH&NV) của học viên Trường Sĩ quan Lục quân 2, từ đó đề xuất một số biện pháp quản lý nhằm nâng cao chất lượng học tập, góp phần hình thành và phát triển năng lực toàn diện cho học viên sĩ quan.

Từ khóa: Quản lý giáo dục, tiếp cận năng lực, khoa học xã hội và nhân văn, Trường Sĩ quan Lục quân 2.
Ngày bài: 08/01/2026; Biên tập: 09/01/2026; Phản biện: 12/01/2026; Duyệt đăng: 19/01/2026.

1. Đặt vấn đề

Đổi mới giáo dục hiện nay đặt ra yêu cầu chuyển mạnh quá trình dạy học từ chú trọng truyền thụ kiến thức sang phát triển phẩm chất và năng lực người học. Đối với đào tạo sĩ quan trong Quân đội nhân dân Việt Nam, yêu cầu này càng trở nên cấp thiết, bởi học viên không chỉ cần tri thức mà còn phải hình thành năng lực tư duy, năng lực hành động, năng lực tổ chức, chỉ huy và phẩm chất chính trị, đạo đức vững vàng.

Các môn khoa học xã hội và nhân văn giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học, bản lĩnh chính trị và nhân cách người sĩ quan. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy hoạt động học tập các môn này vẫn còn biểu hiện nặng về tiếp thu thụ động, đánh giá thiên về ghi nhớ kiến thức, công tác quản lý chưa thực sự đồng bộ theo định hướng phát triển năng lực.

Vì vậy, nghiên cứu quản lý hoạt động học tập các môn KHXXH&NV theo tiếp cận năng lực ở Trường Sĩ quan Lục quân 2 có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận về quản lý hoạt động học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn theo tiếp cận năng lực

2.1.1. Tiếp cận năng lực trong giáo dục và đào tạo sĩ quan

Tiếp cận năng lực là định hướng giáo dục hiện đại, trong đó mục tiêu đào tạo không chỉ truyền thụ tri thức mà hướng tới phát triển năng lực toàn diện cho người học. Năng lực được hiểu là khả năng huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng, thái độ và kinh nghiệm để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ trong những bối cảnh cụ thể. Vì vậy, giáo dục theo tiếp cận năng lực nhấn mạnh khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, giải quyết vấn đề và tư duy độc lập.

Trong đào tạo sĩ quan, tiếp cận năng lực có ý

nghĩa đặc biệt quan trọng. Sĩ quan tương lai không chỉ cần phẩm chất chính trị, đạo đức mà còn phải có năng lực tư duy, phân tích, ra quyết định và tổ chức hoạt động thực tiễn. Các môn khoa học xã hội và nhân văn góp phần hình thành thế giới quan, phương pháp luận, bản lĩnh chính trị và kỹ năng giao tiếp, hợp tác.

Do đó, vận dụng tiếp cận năng lực trong dạy học các môn này là định hướng cơ bản nhằm gắn lý luận với thực tiễn, phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất nghề nghiệp cho sĩ quan tương lai.

2.1.2. Quản lý hoạt động học tập theo tiếp cận năng lực

Quản lý hoạt động học tập theo tiếp cận năng lực là quá trình tác động có mục đích, có kế hoạch của chủ thể quản lý nhằm tổ chức, điều hành và điều chỉnh hoạt động học tập của học viên, với trọng tâm là phát triển năng lực đáp ứng yêu cầu thực tiễn quân sự. Đây không chỉ là kiểm soát tiến độ hay kết quả học tập mà còn định hướng, hỗ trợ quá trình hình thành năng lực tư duy, hành động và vận dụng tri thức vào thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo sĩ quan.

Nội dung quản lý bao gồm: quản lý mục tiêu và chuẩn đầu ra theo năng lực; quản lý chương trình, nội dung đào tạo; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; hoạt động tự học; và kiểm tra, đánh giá theo năng lực. Chuẩn đầu ra giữ vai trò trung tâm, đảm bảo mọi hoạt động giáo dục hướng tới phát triển năng lực toàn diện cho học viên.

Đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn, quản lý theo tiếp cận năng lực cần chú trọng phát triển tư duy lý luận, khả năng phân tích, vận dụng kiến thức chính trị - hội vào thực tiễn quân sự, kỹ năng tự học và giao tiếp. Đây là cơ sở hình thành bản lĩnh và phẩm chất nghề nghiệp cho sĩ quan tương lai.

2.2. Thực trạng và giải pháp quản lý hoạt động học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn ở Trường Sĩ quan Lục quân 2 theo tiếp cận năng lực

2.2.1. Thực trạng quản lý hoạt động học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn theo tiếp cận năng lực

Trong những năm qua, công tác quản lý hoạt động học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn ở Trường Sĩ quan Lục quân 2 đã có những chuyển biến tích cực theo định hướng đổi mới giáo dục và đào tạo. Mục tiêu đào tạo từng bước được điều chỉnh theo hướng gắn kết giữa trang bị tri thức với phát triển phẩm chất và năng lực nghề nghiệp của học viên sĩ quan. Nhà trường đã quan tâm xây dựng kế hoạch giảng dạy theo chuẩn đầu ra, tăng cường kỷ luật học tập và từng bước đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá.

Về chương trình và nội dung, các môn KHXH&NV được cập nhật theo hướng gắn lý luận với thực tiễn quân sự, bám sát phương châm: “Chất lượng giáo dục đào tạo của nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị” [2], chú trọng giáo dục chính trị - tư tưởng, đạo đức và bản lĩnh nghề nghiệp. Một bộ phận giảng viên đã tích cực vận dụng các phương pháp dạy học tích cực như thảo luận nhóm, nghiên cứu tình huống, thuyết trình, góp phần phát huy tính chủ động của học viên. Hoạt động tự học, tự nghiên cứu được quan tâm hơn thông qua việc tăng cường học liệu, thư viện và các hình thức hướng dẫn học tập.

Tuy nhiên, thực tiễn quản lý cho thấy vẫn còn những hạn chế nhất định. Việc cụ thể hóa chuẩn đầu ra theo năng lực cho từng môn học và hệ thống tiêu chí, công cụ đánh giá năng lực chưa được xây dựng đồng bộ. Ở một số học phần, phương pháp dạy học vẫn còn nặng về thuyết trình, truyền thụ kiến thức; mức độ phát huy năng lực tư duy độc lập và khả năng vận dụng của học viên chưa cao.

Công tác quản lý hoạt động tự học, tự nghiên cứu và việc kiểm tra, giám sát chưa gắn chặt với yêu cầu phát triển năng lực. Việc phối hợp giữa các lực lượng quản lý trong nhà trường có lúc còn chưa đồng bộ, ảnh hưởng đến hiệu quả tổ chức và điều hành hoạt động học tập.

2.2.2. Giải pháp quản lý hoạt động học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn theo tiếp cận năng lực

Một là, hoàn thiện mục tiêu và chuẩn đầu ra theo tiếp cận năng lực.

Hoàn thiện mục tiêu và chuẩn đầu ra theo tiếp cận năng lực có ý nghĩa then chốt trong việc định hướng toàn bộ quá trình quản lý và tổ chức dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn ở Trường Sĩ quan Lục quân 2. Như Nghị quyết 29/NQ-TW nêu: “Đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, gắn kết giữa lý luận với thực tiễn, tăng cường phát triển năng lực người học” [3], đồng thời Nghị quyết 71/NQ-TW khẳng định: “Nâng cao chuẩn năng lực số và trí tuệ nhân tạo cho người học và đội ngũ nhà giáo ở tất cả các

cấp học, đưa vào chương trình giáo dục gắn với thúc đẩy các hoạt động sáng tạo, trải nghiệm” [4]. Như vậy, chuẩn đầu ra không chỉ xác định đích đến của quá trình đào tạo mà còn bảo đảm tính thống nhất giữa mục tiêu, nội dung, phương pháp và kiểm tra, đánh giá, qua đó trực tiếp nâng cao chất lượng hình thành năng lực toàn diện cho học viên sĩ quan.

Về nội dung, việc hoàn thiện chuẩn đầu ra cần tập trung xác định đầy đủ các nhóm năng lực mà học viên phải đạt được thông qua từng môn học, bao gồm: năng lực tư duy lý luận, năng lực vận dụng tri thức chính trị - xã hội vào thực tiễn quân sự, năng lực giao tiếp, thuyết trình, năng lực tự học và năng lực tự nghiên cứu. Chuẩn đầu ra phải được cụ thể hóa thành các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, thái độ và mức độ vận dụng, làm căn cứ để xây dựng chương trình, lựa chọn phương pháp giảng dạy và tổ chức kiểm tra, đánh giá, bảo đảm mỗi hoạt động học tập đều hướng tới phát triển năng lực.

Về biện pháp thực hiện, nhà trường cần tổ chức rà soát và điều chỉnh mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra của từng môn học theo định hướng năng lực; thành lập các hội đồng chuyên môn để thẩm định, hoàn thiện chuẩn đầu ra, đảm bảo tính khoa học, thực tiễn và khả thi. Trên cơ sở chuẩn đầu ra đã được xác định, cần chỉ đạo việc thiết kế chương trình học, lựa chọn phương pháp giảng dạy tích cực, đồng thời xây dựng hệ thống kiểm tra, đánh giá theo năng lực, nhằm bảo đảm mọi hoạt động dạy học đều hướng tới mục tiêu phát triển toàn diện năng lực của học viên sĩ quan.

Hai là, đổi mới quản lý nội dung và chương trình đào tạo theo hướng phát triển năng lực.

Đổi mới quản lý nội dung và chương trình đào tạo theo hướng phát triển năng lực có ý nghĩa then chốt trong việc nâng cao chất lượng dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn, giúp học viên sĩ quan không chỉ nắm vững tri thức mà còn phát triển năng lực vận dụng kiến thức vào thực tiễn công tác. Như Nghị quyết 29/NQ-TW nêu rõ: “Đổi mới mạnh mẽ nội dung giáo dục đại học và sau đại học theo hướng hiện đại, phù hợp với từng ngành, nhóm ngành đào tạo và việc phân tầng của hệ thống giáo dục đại học. Chú trọng phát triển năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, đạo đức nghề nghiệp và hiểu biết xã hội, từng bước tiếp cận trình độ khoa học và công nghệ tiên tiến của thế giới.” [5], đồng thời Nghị quyết 71/NQ-TW khẳng định: “Đổi mới mạnh mẽ chương trình đào tạo theo chuẩn quốc tế; tích hợp nội dung về phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo, tinh thần doanh nhân và khởi nghiệp” [6]. Những định hướng này chỉ rõ rằng việc đổi mới nội dung và chương trình đào tạo là cơ sở để hình thành năng lực tư duy, năng lực vận dụng và năng lực hành động của học viên.

Về nội dung, đổi mới cần tập trung tăng cường tính tích hợp và thực tiễn trong chương trình các

môn học, gắn chặt lý luận chính trị - xã hội với yêu cầu huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và công tác ở đơn vị. Nội dung giảng dạy phải thường xuyên được cập nhật, lồng ghép các vấn đề thời sự, quốc phòng - an ninh và nhiệm vụ xây dựng Quân đội trong tình hình mới, nhằm phát triển năng lực vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, đồng thời hình thành tư duy phản biện, khả năng phân tích - tổng hợp và kỹ năng ứng dụng thực hành.

Về biện pháp thực hiện, nhà trường cần tổ chức rà soát, điều chỉnh chương trình và đề cương chi tiết các môn học theo chuẩn đầu ra về năng lực, đảm bảo tính khoa học và khả thi. Đồng thời, tăng cường phối hợp giữa các khoa, bộ môn trong xây dựng nội dung tích hợp; thiết lập cơ chế cập nhật định kỳ nội dung giảng dạy, gắn kết chặt chẽ giữa giảng dạy trên lớp với thực tiễn huấn luyện, diễn tập và công tác ở đơn vị. Qua đó, chương trình đào tạo luôn đáp ứng mục tiêu phát triển toàn diện năng lực của học viên sĩ quan, đồng thời hướng tới việc thực hiện các yêu cầu chiến đấu, huấn luyện và công tác trong Quân đội hiện đại.

Ba là, tăng cường quản lý việc đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực.

Tăng cường quản lý đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, đồng thời phát huy vai trò chủ thể của học viên trong toàn bộ quá trình học tập. Như Nghị quyết 29/NQ-TW nêu: “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực.”[7], đồng thời Nghị quyết 71/NQ-TW khẳng định: “Chuyển mạnh sang phương pháp giáo dục hiện đại, tích cực, tăng cường tự học, trải nghiệm sáng tạo, hướng học sinh phát huy tư duy độc lập, năng lực giải quyết vấn đề” [8]. Những định hướng này chỉ rõ rằng đổi mới phương pháp dạy học không chỉ nâng cao hiệu quả tiếp thu kiến thức mà còn là công cụ quan trọng để hình thành các năng lực tư duy độc lập, năng lực hợp tác, khả năng giải quyết vấn đề và năng lực ứng dụng tri thức vào thực tiễn công tác.

Về nội dung, giải pháp tập trung vận dụng các phương pháp dạy học tích cực như thảo luận nhóm, nghiên cứu tình huống, dạy học theo dự án, lớp học đảo ngược. Các phương pháp này khuyến khích học viên chủ động tìm tòi, trao đổi, thực hành và áp dụng kiến thức vào các tình huống thực tiễn, từ đó rèn luyện tư duy phản biện, khả năng phối hợp nhóm và năng lực giải quyết vấn đề trong học tập, đồng thời hình thành kỹ năng tự học và tự nghiên cứu.

Về biện pháp thực hiện, nhà trường cần chỉ

đạo, hướng dẫn và giám sát giảng viên triển khai các phương pháp dạy học tích cực trong từng học phần; tổ chức các khóa tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực sư phạm hiện đại và năng lực thiết kế bài giảng theo tiếp cận năng lực cho đội ngũ giảng viên. Đồng thời, xây dựng cơ chế kiểm tra, đánh giá việc áp dụng phương pháp dạy học theo định hướng năng lực, bảo đảm mọi hoạt động giảng dạy đều hướng tới phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học, gắn lý luận với thực tiễn, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ quân sự trong Quân đội hiện đại.

Bốn là, đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá theo tiếp cận năng lực.

Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá theo tiếp cận năng lực có ý nghĩa chiến lược trong việc bảo đảm chất lượng đào tạo, đồng thời thúc đẩy học viên phát triển toàn diện các năng lực cần thiết cho công tác quân sự. Như Nghị quyết 71/NQ-TW khẳng định: “tiếp tục đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, bảo đảm đánh giá trung thực kết quả học tập và giảng dạy” [9]. Như vậy, kiểm tra, đánh giá không chỉ là công cụ đo lường kết quả học tập mà còn là phương tiện định hướng, điều chỉnh quá trình học tập và thúc đẩy phát triển năng lực, phẩm chất, tư duy phản biện và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học viên.

Về nội dung, giải pháp tập trung xây dựng hệ thống tiêu chí, thang đánh giá và công cụ đánh giá phù hợp với từng loại năng lực theo chuẩn đầu ra, kết hợp chặt chẽ giữa đánh giá quá trình và đánh giá tổng kết. Đồng thời, cần tăng cường các hình thức đánh giá đa dạng như đánh giá thông qua sản phẩm học tập, thuyết trình, xử lý tình huống, nghiên cứu dự án thực tế, nhằm đo lường chính xác khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng giải quyết vấn đề và mức độ hình thành các năng lực cốt lõi của học viên.

Về biện pháp thực hiện, nhà trường cần thiết lập bộ tiêu chí đánh giá cụ thể cho từng môn học, hướng dẫn giảng viên áp dụng các hình thức đánh giá đa dạng, khoa học và sát thực tế. Đồng thời, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực thiết kế, triển khai và đánh giá theo tiếp cận năng lực cho đội ngũ giảng viên. Công tác kiểm tra, đánh giá phải được giám sát và rà soát định kỳ, bảo đảm tính khách quan, minh bạch, phản ánh trung thực năng lực và hiệu quả học tập của học viên, đồng thời cung cấp thông tin làm cơ sở điều chỉnh nội dung, phương pháp giảng dạy và hoạt động tự học, nghiên cứu của học viên một cách hiệu quả.

Năm là, tăng cường quản lý hoạt động tự học, tự nghiên cứu của học viên.

Tăng cường quản lý hoạt động tự học, tự nghiên cứu của học viên có ý nghĩa chiến lược trong việc hình thành và phát triển năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực vận dụng tri thức vào thực tiễn công tác quân sự, đồng thời phát huy tính

chủ động, sáng tạo và tinh thần tự giác học tập của học viên. Như Nghị quyết 29/NQ-TW nêu: “Đối với giáo dục đại học, tập trung đào tạo nhân lực trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài, phát triển phẩm chất và năng lực tự học, tự làm giàu tri thức, sáng tạo của người học” [10], đồng thời Nghị quyết 71/NQ-TW chỉ rõ: “Xây dựng các nền tảng giáo dục thông minh, sách giáo khoa, giáo trình thông minh; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo trong đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra, đánh giá.” [11]. Những định hướng này khẳng định rằng quản lý, định hướng và hỗ trợ hoạt động tự học là yếu tố then chốt để hình thành năng lực tự chủ, năng lực vận dụng và năng lực sáng tạo của học viên.

Về nội dung, giải pháp tập trung xây dựng kế hoạch tự học khoa học, quy định rõ nội dung, thời gian, phương pháp và yêu cầu tự học cho từng học phần. Đồng thời, cần tạo môi trường học tập tích cực, tăng cường học liệu, thư viện, học liệu điện tử và các nguồn tài nguyên học tập số, khuyến khích học viên chủ động nghiên cứu, trao đổi, thực hành và áp dụng kiến thức vào các tình huống thực tiễn, từ đó rèn luyện tư duy phản biện, kỹ năng tự học và năng lực giải quyết vấn đề.

Về biện pháp thực hiện, nhà trường cần hướng dẫn học viên xây dựng kế hoạch tự học chi tiết cho từng học phần, tổ chức định kỳ kiểm tra, hướng dẫn và đánh giá kết quả tự học; đồng thời tổ chức các buổi tư vấn, hỗ trợ học tập và nghiên cứu khoa học. Cơ sở vật chất, học liệu truyền thống và học liệu số cần được đầu tư, bổ sung đầy đủ và dễ tiếp cận. Song song đó, nhà trường cần xây dựng cơ chế khuyến khích, khen thưởng và giám sát hoạt động tự học, bảo đảm học viên thực sự chủ động nghiên cứu, rèn luyện năng lực và vận dụng kiến thức một cách hiệu quả.

3. Kết luận

Quản lý hoạt động học tập các môn khoa học xã

hội và nhân văn theo tiếp cận năng lực tại Trường Sĩ quan Lục quân 2 là giải pháp then chốt nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất chính trị, đạo đức của học viên. Tiếp cận năng lực giúp xác định rõ mục tiêu, chuẩn đầu ra, nội dung chương trình, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và hoạt động tự học, từ đó hình thành năng lực tư duy, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, khả năng phân tích - tổng hợp, tự học - tự nghiên cứu và giao tiếp - thuyết trình.

Việc triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý này không chỉ nâng cao hiệu quả học tập mà còn đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại hóa, đảm bảo sĩ quan tương lai phát triển năng lực, phẩm chất và kỹ năng nghề nghiệp phù hợp với nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và công tác trong tình hình mới ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Đảng cộng Sản Việt Nam (2025). *Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22-8-2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo*.
- [2]. Đảng cộng Sản Việt Nam (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*.
- [3]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). *Đề án “Đổi mới quy trình, chương trình đào tạo cán bộ các cấp trong Quân đội đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới” và chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo theo Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT, ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*.
- [4]. Quân ủy Trung ương (2022). *Nghị quyết số 1657-NQ/QUTW ngày 20-12-2022, về đổi mới công tác giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội trong tình hình mới*.
- [5]. Quân ủy Trung ương (2024). *Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024, về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*.

Managing the learning activities of students in social sciences and humanities subjects at the Army Officer School 2 using a competency-based approach

Dinh Tien Dung

System 5, Political Academy, Ministry of National Defence

Email: dinhdunglq2@gmail.com.

Abstract: In the context of fundamental and comprehensive innovation of education and training in accordance with Resolution No. 29-NQ/TW, the military education is shifting strongly from a content-based approach to a competency-based approach. This article analyzes the theoretical basis of learning activity management based on a competency-based approach, clarifying the characteristics of learning activities in social sciences and humanities subjects for students at the Army Officer School 2. Based on this, several management measures are proposed to improve the quality of learning, contributing to the formation and comprehensive development of officer cadets' capabilities.

Keywords: Educational management, competency-based approach, social sciences and humanities, Army Officer School No. 2.